

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2015

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở Trung ương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

~~Thực hiện~~ quy định tại tiết a điểm 2 mục I Phần thứ nhất Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 03/01/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015; Bộ Tài chính hướng dẫn việc mua sắm tài sản nhà nước đã được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 được giao như sau:

I. Việc mua sắm xe ô tô

1. Đối với xe ô tô phục vụ công tác:

1.1. Không thực hiện mua sắm xe ô tô phục vụ chức danh, xe ô tô phục vụ công tác chung (bao gồm cả xe của dự án đầu tư xây dựng cơ bản, Chương trình mục tiêu, Chương trình mục tiêu quốc gia, xe của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài không thuộc cơ cấu tổ chức của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài), trừ một số trường hợp sau:

- Xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị thành lập mới chưa được trang bị xe ô tô mà không có xe để điều chuyển;

- Xe ô tô bị hư hỏng do nguyên nhân bất khả kháng dẫn đến không còn xe phục vụ công tác gồm: Xe bị tai nạn dẫn đến hư hỏng không đủ điều kiện tham gia giao thông; Xe bị mất mà không tìm thấy trong các trường hợp.

- Xe ô tô phục vụ công tác của cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài đã đến hạn thay thế theo quy định.

1.2. Việc mua sắm xe ô tô trong các trường hợp nêu tại tiết 1.1 điểm 1 nêu trên phải đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Sau khi rà soát, sắp xếp lại, sử dụng hiệu quả tối đa số xe hiện có trong phạm vi Bộ, ngành, địa phương nhưng không đủ để bố trí cho cơ quan, đơn vị;

- Đúng tiêu chuẩn, định mức quy định tại Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007 và Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg ngày 30/9/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty

nhà nước; Quyết định số 40/2014/QĐ-TTg ngày 15/7/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn, định mức, chế độ quản lý, sử dụng phương xe ô tô trong Công an nhân dân; Quyết định số 30/2010/QĐ-TTg ngày 15/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại phục vụ công tác của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

- Nguồn kinh phí mua xe: Các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương tự sắp xếp, cân đối trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 được giao.

1.3. Việc mua sắm xe ô tô phục vụ công tác chung của cơ quan, đơn vị nêu tại tiết 1.1 điểm 1 nêu trên do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan khác ở trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định.

2. Đối với xe ô tô chuyên dùng:

Việc mua sắm xe ô tô phải đảm bảo nguyên tắc: Phù hợp với số lượng, chủng loại xe ô tô chuyên dùng do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ở Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Bộ Tài chính (đối với cơ quan, đơn vị thuộc trung ương quản lý) hoặc của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (đối với cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý) theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Quyết định số 59/2007/QĐ-TTg, khoản 6 Điều 1 Quyết định số 61/2010/QĐ-TTg và Điều 4 Quyết định số 40/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Đối với xe ô tô phục vụ hoạt động của các Chương trình, Dự án sử dụng vốn nước ngoài (nguồn vốn ODA, nguồn viện trợ và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ), thực hiện theo Hiệp định ký kết giữa Chính phủ Việt Nam với nhà tài trợ, theo các nguyên tắc sau:

- Trường hợp Hiệp định ký kết giữa Chính phủ Việt Nam với nhà tài trợ quy định cụ thể việc mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động của Chương trình, Dự án thì được mua sắm xe ô tô theo Hiệp định đã ký;

- Trường hợp Hiệp định ký kết giữa Chính phủ Việt Nam với nhà tài trợ không quy định việc mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động của Chương trình, Dự án thì không được mua sắm xe ô tô (bao gồm cả trường hợp trong quá trình thực hiện Dự án nhà tài trợ có văn bản chấp thuận việc mua sắm xe ô tô).

II. Việc mua sắm tài sản nhà nước khác: Thực hiện mua sắm theo kế hoạch, dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

III. Trách nhiệm của các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương:

Các Bộ, cơ quan trung ương và các địa phương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ hiện hành; không bổ sung nguồn kinh phí ngoài dự toán, kể cả nguồn tăng thu ngân sách nhà nước.

Trình tự, thủ tục mua sắm tài sản nhà nước phải đảm bảo thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu; đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định việc mua sắm theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Tài chính để phối hợp xử lý./. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP (Vụ KTTH);
- Sở TC, KBNN các tỉnh (TP) trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu VT, QLCS. (356)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Chí

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 229/ SY-UBND

Bình Định, ngày 25 tháng 02 năm 2015

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh, K17;
- Lưu: VT (63).

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG



Lê Nhuận